

Báo cáo ngắn cập nhật chính sách vĩ mô**Ngày 26 tháng 4 năm 2011****Làn gió mới trong Chính sách tỷ giá****Tiêu điểm**

Trong nhiều thập kỷ, chính sách quản lý ngoại hối được xem là một trong những thử thách khó khăn nhất cho những nhà hoạch định chính sách Việt Nam. Trong số những yếu tố làm giảm đi chức năng điều tiết của thị trường ngoại hối Việt Nam, chúng tôi thấy các yếu tố quan trọng gồm có (i) giao dịch thị trường chợ đen khá phổ biến và có những giai đoạn thị trường không chính thống này hoạt động như là một nhà tạo lập thị trường, (ii) thâm hụt thương mại kéo dài, (iii) môi trường đầu cơ hấp dẫn, nơi mà các nhà đầu tư có thể dễ dàng chuyển đổi từ bất động sản, vàng và chứng khoán, (iv) sự kém minh bạch trong công bố thông tin của Ngân hàng nhà nước (NHNN) và các cơ quan chức năng tạo ra nhiều kẽ hở cho những lời đồn đoán dẫn đến nhiều hoạt động đầu cơ hơn (v) sự mất tự tin đối với đồng nội tệ khiến người dân đổ xô đi tìm những kênh đầu tư có thể bảo vệ họ khỏi sự mất giá của đồng tiền như vàng hoặc USD.

- ▶ Trong thời gian qua, NHNN điều hành chính sách quản lý ngoại hối theo hướng ổn định tỷ giá hối đoái danh nghĩa USDVND mặc dù thực tế rằng nhiều nhà kinh tế độc lập và các tổ chức quốc tế tư vấn rằng cách quản lý như vậy có thể gây xung đột với mục tiêu của chính phủ đề ra.
- ▶ NHNN là cơ quan duy nhất vạch ra chiến lược, lại đồng thời trực tiếp chỉ đạo đường hướng hoạt động và thậm chí là thông báo tỷ lệ ngoại hối hàng ngày ... Các công cụ quen thuộc như điều chỉnh tỷ giá trung bình, biên độ giao dịch, kết hối, tỷ lệ dự trữ bắt buộc, trần lãi suất huy động / lãi suất cho vay ... Tuy nhiên, những công cụ này ít khi được sử dụng chung với nhau mà được sử dụng một cách đơn lẻ.
- ▶ Trong năm 2011, Chính phủ Việt Nam và NHNN đã thực hiện một loạt quyết sách quyết liệt chưa từng có nhằm lấy lại quyền kiểm soát thị trường ngoại hối. Chúng tôi chưa bao giờ thấy động thái của các nhà hoạch định chính sách lại tích cực như trong năm nay.

Trong báo cáo này

Cập nhật những thay đổi trong chính sách quản lý ngoại hối

Khối nghiên cứu và tư vấn đầu tư

Công ty cổ phần chứng khoán ngân hàng
Sài Gòn Thương Tín Sacombank-SBS
278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3
Việt Nam
Điện thoại: +84-8-6268 6868
Fax: +84-8-6268 6868
Email: sbs.research@sbsc.com.vn

Liên hệ

Kinh tế trưởng
Ông Lê Bá Hoàng Quang, MBA
quang.lbh@sbsc.com.vn

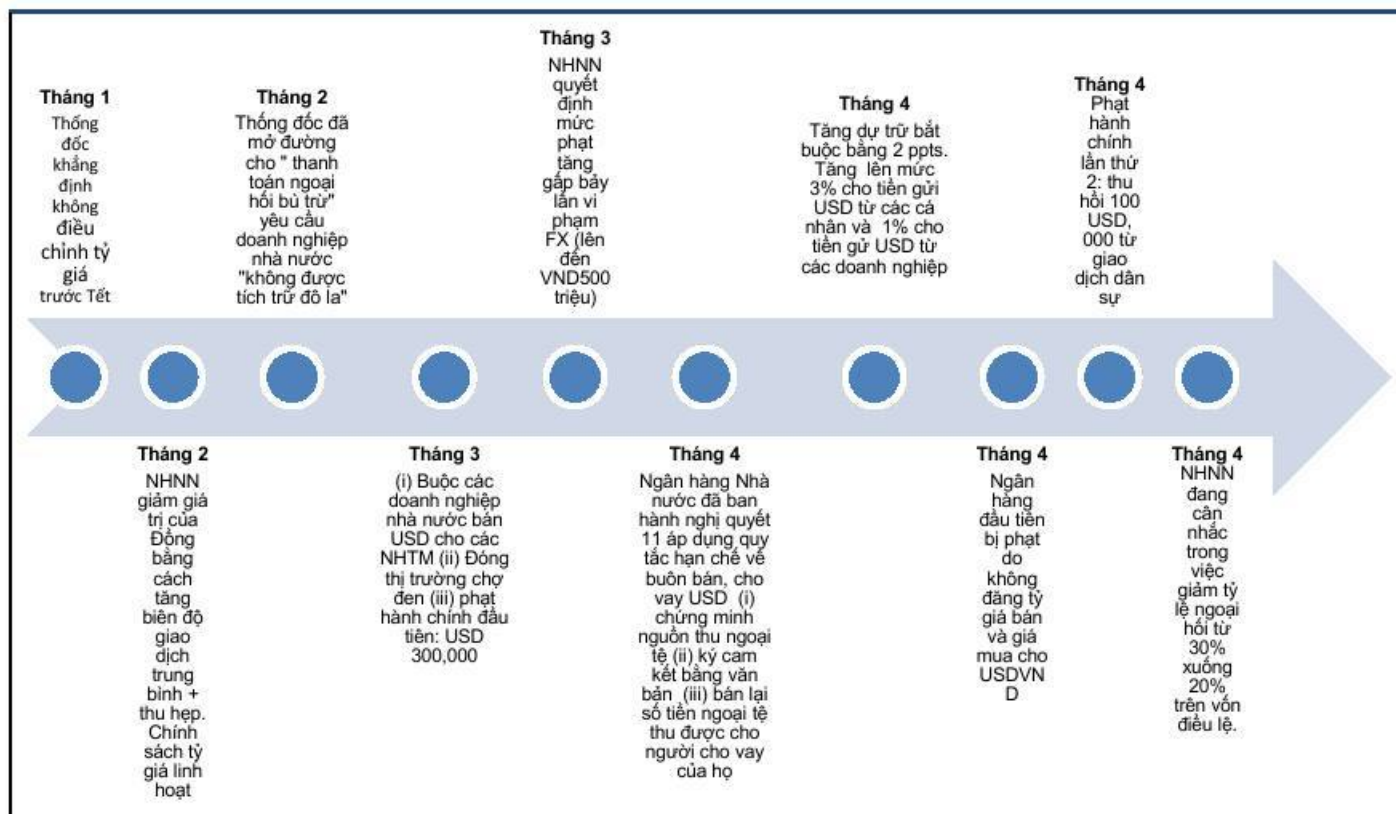
Bà Nguyễn Thị Tuyết, ACCA
tuyet.nt@sbsc.com.vn

Ông Francois Chassavaeu, MBA
francois@sbsc.com.vn

Điều gì khiến chúng tôi phấn khích đến vậy ?

Trên cả những thay đổi được thực hiện bởi NHNN và Chính phủ cho đến nay, chúng tôi thật sự có hy vọng sẽ có làn gió mới trong cách quản lý ngoại hối dựa vào hai tiêu điểm chính (1) NHNN giới thiệu một loạt biện pháp “kết hợp” thay vì các biện pháp đơn lẻ mà trong quá khứ đã được chứng minh rằng sự đơn lẻ này làm cho các quyết sách không có hiệu lực cao và thể hiện tính thụ , gần như luôn đi sau thị trường (2) Sự kiên định và mức độ quyết liệt trong việc thực hiện biện pháp đã đưa ra cùng với sự cải thiện đáng ghi nhận trong trao đổi thông tin của NHNN.

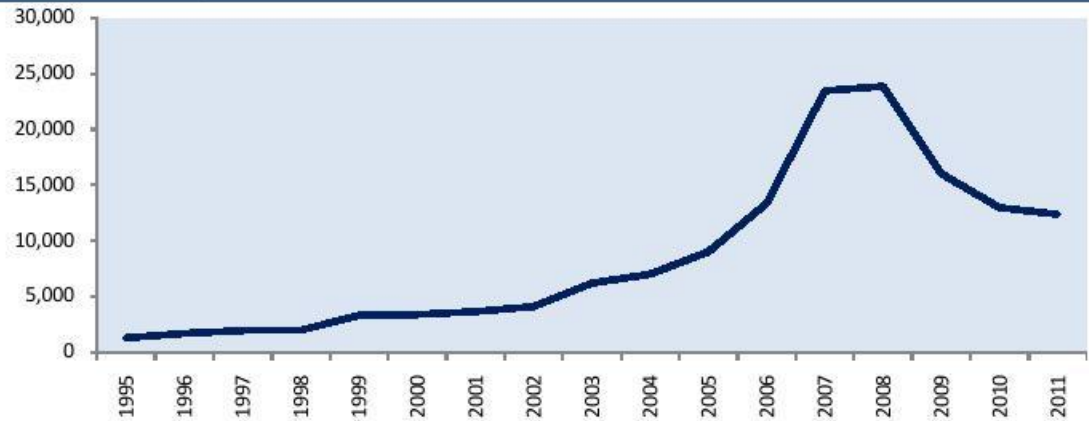
Trong năm 2011, Chính phủ Việt Nam thực hiện một loạt các biện pháp quyết liệt chưa từng có



Dự trữ ngoại hối giảm hơn một nửa trong vòng 3 năm

Từ tháng 3 năm 2008, dự trữ ngoại hối của Việt Nam đang trên đà tụt dốc, giảm hơn 50% trong vòng 3 năm trở lại đây, từ USD 26 tỷ xuống USD 12.4 tỷ vào cuối năm 2010. Và hệ quả là làm giảm khả năng của NHNN trong việc hỗ trợ tiền Đồng, buộc Ngân hàng này phải nhiều lần điều chỉnh tỷ giá. Tuy nhiên, cơ chế quản lý lỏng lẻo đối với thị trường ngoại hối không chính thống khiến cho những đợt điều chỉnh tỷ giá trở nên dễ tiên đoán hơn và đôi khi vô hiệu ngay sau khi được ban hành. Mặc dù NHNN cũng đã cố gắng để thu hẹp khoảng cách giữa thị trường chính thức và thị trường không chính thức nhưng thị trường có xu hướng tự điều chỉnh và ngay lập tức xác lập một mặt bằng giá mới sau khi NHNN công bố đợt điều chỉnh, cản trở chức năng điều tiết của của thị trường ngoại hối cũng như xóa bỏ những ảnh hưởng tích cực từ việc điều chỉnh tỷ giá.

Dự trữ ngoại hối của Việt Nam, giảm hơn 50% trong vòng 3 năm trở lại đây, từ USD 26 tỷ xuống USD 12.4 tỷ vào cuối năm 2010.



Nguồn: IMF

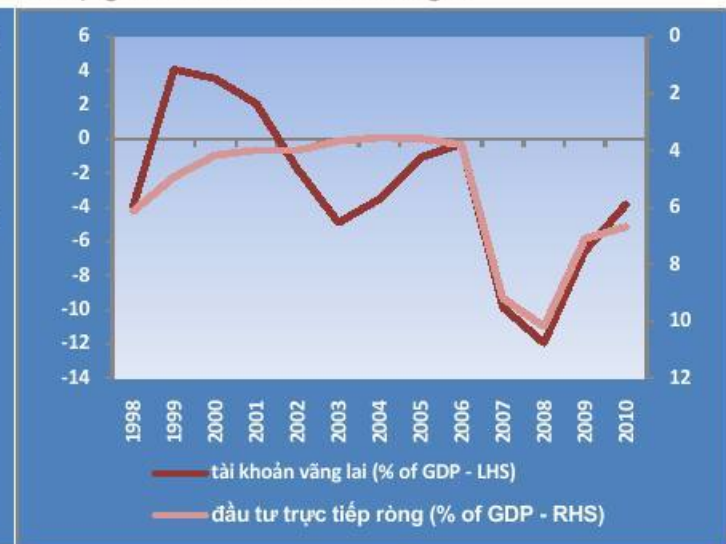
Từ năm 2007, một lượng lớn đô la đã được đổ vào Việt Nam rõ ràng tạo ra sự bất ổn định của đồng nội tệ do chính sách tài khóa và tiền tệ khá lỏng lẻo. Trong năm 2007, tổng dòng vốn chảy vào Việt Nam chiếm 21% GDP khiến nền kinh tế trở nên quá nóng. Trong ba năm qua, tỷ lệ của dòng vốn đầu tư so với GDP giảm dần và đang ở mức 12%. Sự gia tăng mạnh của FDI đã tác động lớn tới thâm hụt tài khoản vãng lai của Việt Nam. Tuy nhiên, điều này không chỉ xảy ra đối với Việt Nam nói riêng, như bất kỳ dòng vốn chảy vào một nền kinh tế phát triển luôn đòi hỏi phải có đầu vào nhập khẩu và một sự giám định nào đó, trong một thời gian ngắn, làm trầm trọng thêm thâm hụt tài khoản hiện hành. Trong hai năm qua, đầu tư nước ngoài đang ở mức khá thấp (USD 6.9 tỷ và USD 7.1 tỷ thứ tự trong năm 2009 và 2010, theo báo cáo của IMF) kết hợp với sự gia tăng các khoản kiều hối và thu từ du lịch đã dẫn đến một sự cải thiện nhanh chóng của tài khoản vãng lai vốn đang bị thâm hụt từ 12 % GDP còn 4%.

Luồng vốn lớn vào Việt Nam từ năm 2007



Nguồn: IMF

Tác động của FDI trên tài khoản vãng lai



Nguồn: IMF

...và thực tế này kêu gọi một sự thay đổi lớn

Do đó, cần thiết có một chính sách điều hành mới mẻ để phá vỡ những suy nghĩ tiêu cực về tiền Đồng. Bên cạnh đó, dư chấn từ lần điều chỉnh tỷ giá gần nhất (cũng là lần điều chỉnh lớn nhất kể từ năm 1993 khi tăng tỷ giá trung bình lên 9.3%), NHNN cũng đã quyết định kết hợp một vài chính sách tỷ giá, và điều đó chỉ ra được mức độ nghiêm trọng và quyết tâm của mình trong việc giải quyết một trong những vấn đề được quan tâm nhất. Đây không phải là những biện pháp được xem là “mới” vì đã được dùng trước đó, tuy nhiên điều đặc biệt ở đây là nó chưa được kết hợp bao giờ trong quá khứ. Bao gồm:

(i) Nỗ lực xóa sổ thị trường chợ đen

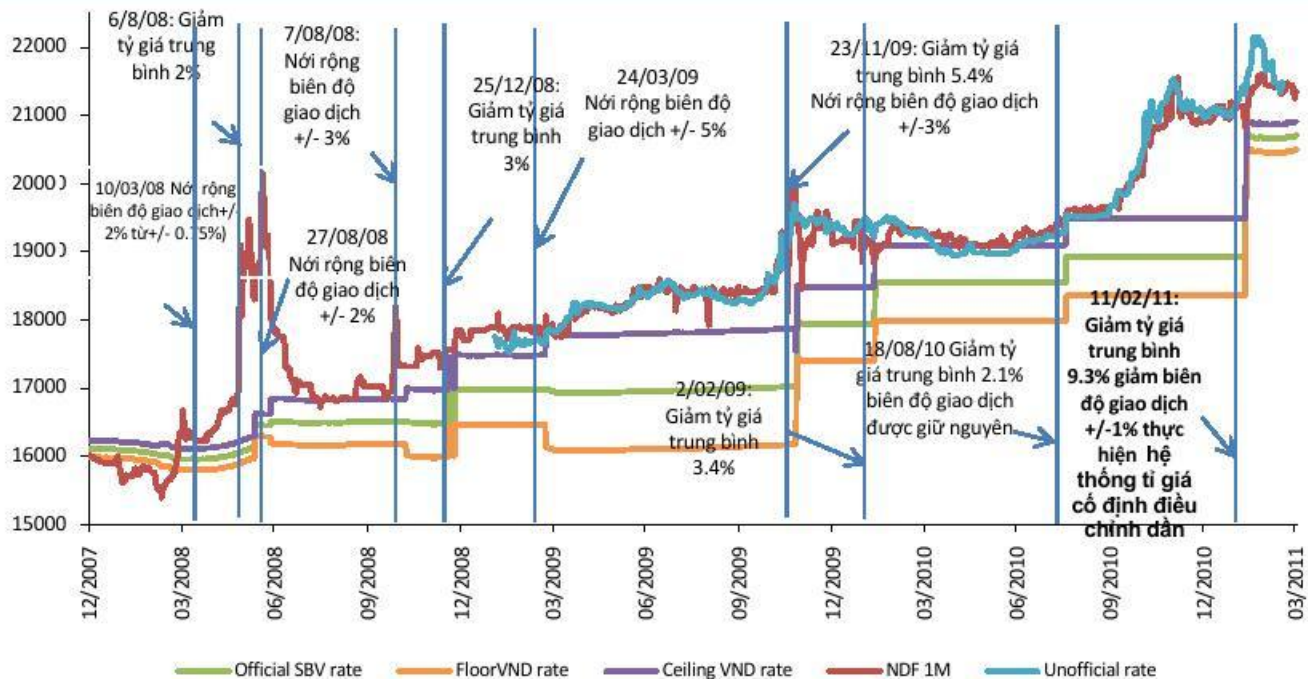
Liệu nỗ lực thứ 2 trong việc xóa bỏ những giao dịch ngoại hối trên thị trường không chính thức có thành công? Không giống như năm 2008 khi những hoạt động ngoại hối ở thị trường chợ đen quay trở lại ngay sau đó, chúng tôi tin tưởng rằng lần này, chính phủ sẽ nghiêm khắc hơn rất nhiều lần trong việc lấy lại sự kiểm soát ở thị trường ngoại hối. Thị trường chợ đen, vốn đã tồn tại khá lâu ở Việt Nam, có khả năng giao dịch những nguồn cung ngoại hối khổng lồ đã liên tục thúc đẩy cho hoạt động đầu cơ. Việc xóa bỏ thị trường chợ đen sẽ ngay lập tức kéo mọi người trở lại giao dịch ngoại hối ở các ngân hàng thương mại (NHTM), giúp NHTM cải thiện được tình trạng thiếu ngoại tệ. Bằng chứng là trong quý I năm 2011, tiền gửi USD tăng 15.1% so với đầu năm. Sự nguy hiểm của thị trường không chính thống, theo quan điểm của chúng tôi là nó thách thức các nhà hoạch định chính sách khi điều hành thị trường chính thức khi luôn luôn đóng vai trò như là một người dẫn dắt, đề ra tỷ giá song nguồn cung thì không thể xác định được (hiện nay chưa có số liệu chính thống nào có thể xác định được nguồn cung USD trôi nổi ngoài thị trường là bao nhiêu). Việc chống lại thị trường không chính thống không phải là mới mẻ và cũng rất khó khăn khi mà nguồn dự trữ ngoại hối thực sự có hạn. Bằng cách áp đặt những hình phạt hành chính và thu giữ 490.000 USD trong hai giao dịch dân sự gần đây, Chính phủ Việt Nam muốn gửi một thông điệp đến sự cương quyết lần này. Chúng tôi cho rằng không phải là số tiền phạt là điều đáng nói, mà chính là việc tịch thu tài sản sẽ làm chùn tay người mua và người bán.

(ii) Ban hành hệ thống tỷ giá linh hoạt (*hệ thống tỉ giá cố định điều chỉnh dần*)

Động thái của NHNN trong tháng 2 có sự khác biệt khá lớn trong những lần điều chỉnh tỷ giá khi mà NHNN đã thay thế bằng hệ thống tỷ giá linh hoạt, hay còn gọi là hệ thống tỉ giá cố định điều chỉnh dần. Ý nghĩa của *hệ thống tỉ giá cố định điều chỉnh dần* là sẽ có những sự thay đổi/điều chỉnh tăng/giảm của tỷ giá tham chiếu. Nói một cách khác, điều này đồng nghĩa với cho phép việc từng bước điều chỉnh mức giá tham chiếu (reference midpoint) của NHNN trên cơ sở hàng ngày tùy thuộc vào cung cầu của thị trường. Chúng tôi hy vọng vào một chính sách tỷ giá linh hoạt hơn để tăng hiệu quả của chính sách tiền tệ trong việc hỗ trợ hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra. Hơn nữa, bằng cách truyền bá điều việc chỉnh tỷ giá trong thời gian dài, hệ thống tỷ giá cố định có thể điều chỉnh sẽ tránh các cuộc khủng hoảng tiền tệ phát sinh từ hệ thống tỷ giá cố định trước đó. Do đó, hệ thống tỷ giá linh động được đưa ra như là một giải

pháp để làm giảm chấn động của việc điều chỉnh tỷ giá hối đoái, từng được tập trung trong một giai đoạn ngắn và gây ra một gánh nặng lớn cho khu vực nhập khẩu.

Chưa từng có một động thái điều chỉnh tỷ giá riêng biệt nào có thể giải quyết vấn đề từ trước đến nay



Nguồn: Bloomberg, SBS

(iii) Trông cậy vào kết hối

Kết hối ngoại tệ là một trong những đề tài gây tranh cãi nhiều nhất giữa những nhà phân tích cũng như kinh tế độc lập mặc dù đã được sử dụng trong một thời gian khá dài. Trong năm 1998 NHNN Việt Nam đã yêu cầu các doanh nghiệp xuất khẩu phải kết hối Với tỷ lệ kết hối điều chỉnh giảm từ 80% xuống 30% trong tài khoản ngoại hối của các doanh nghiệp vào tháng 5 năm 2002. Vào tháng 4 năm 2003, nghị quyết 46 được ban hành với mục đích giảm tỷ lệ kết hối xuống còn 0%. Trong quý 4 năm 2009, NHNN quay lại sử dụng công cụ kết hối này. Những người phản đối cho rằng kết hối là một biện pháp hành chính, và không nên được sử dụng khi mà Việt Nam đang nỗ lực để chứng tỏ mình có một nền kinh tế thị trường. Công cụ này một khi được ban hành, xem như là NHNN đã hết cách. Tuy nhiên, những người ủng hộ, bao gồm cả người viết, nghĩ rằng sự ổn định của thị trường ngoại hối và hệ quả là sự ổn định của môi trường kinh tế vĩ mô, sẽ phải được đặt trên hàng đầu và quan trọng hơn nhiều so với cái gọi là “tự do điều tiết”.

Liệu lần kết hối này có như những lần trước? Câu trả lời cho chúng tôi là sự cải thiện về trao đổi thông tin. Không phải là không bình thường khi mà những người tham gia ở thị trường

ngoại hối cảm thấy bị sốc bởi những thay đổi của những chính sách. Tuy nhiên trong thời điểm hiện tại, chúng tôi đã thấy những dấu hiệu trong nghị quyết 11 ban hành vào ngày 24/2 được Thủ tướng chỉ thị “những doanh nghiệp Nhà nước phải bán USD lại cho những NHTM”. Ngay ngày hôm sau 25/2, NHNN đã yêu cầu các NHTM phải báo cáo số dư ngoại tệ đến ngày 28/2. Vào ngày 30/3, trong một buổi nói chuyện Thống đốc NHNN Việt Nam đã khẳng định ý định bắt buộc các Tổng Công ty Nhà nước phải bán USD lại cho các NHTM. Trong khoảng thời gian này Thống đốc cũng đã công bố với các phương tiện đại chúng rằng tính đến, tháng 3, số dư tiền gửi ngoại tệ của 78 Tổng công ty Nhà nước vào khoảng USD 1.6 tỷ trong đó 376 triệu đô la là tiền gửi có kỳ hạn và sẽ được bán cho các ngân hàng trong tuần này. Có thể nói rằng trong năm 2011 này, các nhà hoạch định chính sách đã cố gắng tạo ra những thay đổi rõ rệt trong việc trao đổi thông tin trước những động thái được ban hành. Cho đến nay, những gì được nói đã được thực hiện và những gì sẽ được thực hiện cũng có được công bố thông tin bằng cách này hay cách khác.

(iv) Tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc (CRR) lên 2 điểm phần trăm

Vào 8/4, NHNN đã tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc tiền gửi USD lên 2 điểm phần trăm, động thái này đã được kỳ vọng rất nhiều dưới bối cảnh đô la hóa của nền kinh tế đang ở một mức đáng báo động trong quý I năm 2011, cả dư nợ cho vay và tiền gửi USD tại các NHTM tiếp tục tăng mạnh. Các NHTM tại TP.HCM, tiền gửi USD đang đóng góp 28.3% (tăng 3 điểm phần trăm) trên tổng số dư tiền gửi trong khi đó dư nợ cho vay bằng USD cũng tăng từ 24% trong năm 2010 lên 29%. Tăng trưởng tín dụng ngoại tệ của toàn bộ nền kinh tế đang trên một xu hướng không bền vững, tăng 12.06% kể từ ngày 16/3.

Theo quyết định số 75/ QĐ-NHNN, tỷ lệ dự trữ mới áp dụng cho các ngân hàng sẽ là 6% đối với những khoản tiền gửi có kỳ hạn và kỳ hạn dưới 12 tháng và 4% đối với số tiền gửi có kỳ hạn trên 12 tháng. Với tổng số lượng tiền gửi USD ước tính khoảng USD 24 tỷ, mức tăng 2% gần đây của tỷ lệ dự trữ bắt buộc sẽ giảm khoảng USD 480 triệu vào lưu thông.

(v) Ban hành các biện pháp hành chính để kiểm soát các đơn vị xuất/nhập khẩu

NHNN vừa yêu cầu các ngân hàng áp dụng các quy tắc hạn chế cho vay USD đối với các đơn vị nhập khẩu, cũng như những đơn vị tài trợ xuất khẩu. Dưới nghị quyết 11/NQ-CP, những doanh nghiệp nhắm đến việc vay mượn ngoại tệ tại những NHTM sẽ phải chứng minh khả năng hoặc là có thể kiếm được thu nhập USD (doanh thu trực tiếp đến từ công việc kinh doanh hoặc sản xuất) hoặc đã tham gia vào hợp đồng mua bán kỳ hạn với các ngân hàng. Các NHTM cũng phải đảm bảo rằng những đơn vị xuất khẩu có thể vay mượn ngoại tệ trong ngắn hạn. Quan trọng hơn cả, những đơn vị xuất khẩu sử dụng ngoại tệ trong nước, NHNN sẽ yêu cầu các đơn vị này bán lại những khoản mà họ đã vay mượn bằng ngoại tệ cho những người cho vay bằng với hợp đồng tại thời điểm hiện tại. Những điều lệ mới này sẽ có hiệu lực từ ngày 9/5.

(vi) Cải thiện trong việc trao đổi thông tin

NHNN đã có những cải thiện đáng kể trong việc trao đổi thông tin với các cơ quan báo chí về những động thái có thể diễn ra. Việc trao đổi thông tin thuận tiện hơn mặc dù chưa hoàn toàn hoàn hảo có thể tránh cho thị trường không bị sốc. Trong những năm trước, hầu hết những người tham gia vào thị trường thường ngạc nhiên đón nhận chính sách vĩ mô đã được công bố.

(vii) Giảm giới hạn cho cá nhân trong việc mang USD ra nước ngoài mà không có tờ khai hải quan

Vào ngày 14/4, Thủ tướng đã chỉ thị NHNN phát hành một hướng dẫn về việc giảm giới hạn cho việc cho phép những cá nhân của Việt Nam mang ra nước ngoài mà không có tờ khai hải quan từ USD 7,000 xuống USD 5,000

Thách thức hiện tại: Kiểm chế lạm phát và xu hướng sử dụng đồng USD bằng mọi giá

Tất cả những cách thức nhằm lấy lại sự kiểm soát thị trường ngoại hối phải đi cùng với các biện pháp kiểm chế lạm phát và giảm tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế Việt Nam. Người dân Việt Nam luôn thiếu tin tưởng về đồng nội tệ và có truyền thống nắm nhiều đồng USD và vàng nhiều hơn. Các tài sản bằng đồng USD hoặc vàng được cho là có lợi thế hơn khi Việt Nam đang phải chống chọi với tình trạng lạm phát cao. Vì vậy, việc chống lạm phát được cho là thiết yếu khi đồng nội tệ đang được sử dụng khá yếu trong thời gian hiện tại. Những chính sách thắt chặt tiền tệ và tài khóa đi đôi với nghị quyết 11/NQ-CP là các biện pháp quan trọng và sẽ nhận được kết quả khả quan trong trung hạn.

Giải quyết tình trạng đô la hóa nặng nề trong nền kinh tế Việt Nam là một cách thức khác buộc người dân và các doanh nghiệp chuyển sang giữ tiền đồng. Vừa qua, chính phủ đã đưa ra nghị định 09/2011/TT-NHNN, đặt ra lãi suất trần cho đồng USD tại các ngân hàng thương mại. Bằng cách đặt ra lãi suất trần này cho các tổ chức cư trú và không cư trú (không bao gồm các tổ chức tín dụng) tại mức 1.0% và 3% cho các thanh phần dân cư mỗi năm. Điều này được NHNN kỳ vọng sẽ khiến các tổ chức bán tiền USD lại vào hệ thống ngân hàng và sẽ làm tiền đồng trở nên có giá hơn.

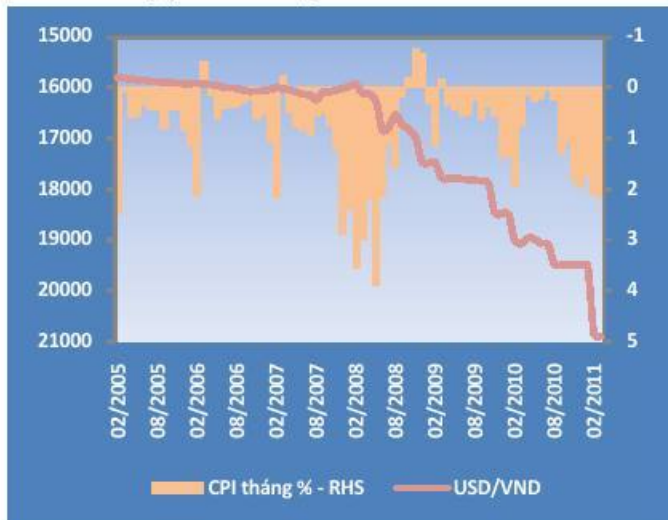
Theo quan điểm của chúng tôi, một cách khác có thể khiến đồng VND có giá hơn là việc tháo bỏ lãi suất huy động trần của đồng VND tại mức 14%. Trong thực tế, đa số các ngân hàng thương mại đã vượt rào và cung cấp 17-18% cho lãi suất tiền gửi có thời hạn. Tuy nhiên, những lo ngại về ngành tài chính sẽ biến cố tòi tệ hơn với nhiều ngân hàng sẽ nâng cao lãi suất cho vay tiền đồng, lãi suất trần này khó có thể giữ được trong thời hạn dài.

Đấu tranh với tình trạng đô la hóa có thể sẽ làm giảm đi sự hấp dẫn của các nguồn vốn USD đổ vào Việt Nam đặc biệt là có thể giảm tính hấp dẫn của dòng kiều hối chảy vào hệ thống. Nhìn

chung, chúng ta có thể quan sát những ảnh hưởng vào tài khoản vãng lai bao gồm sự giao dịch của dòng tiền cũng như dòng chảy đồng USD từ nước ngoài sẽ giảm bớt.

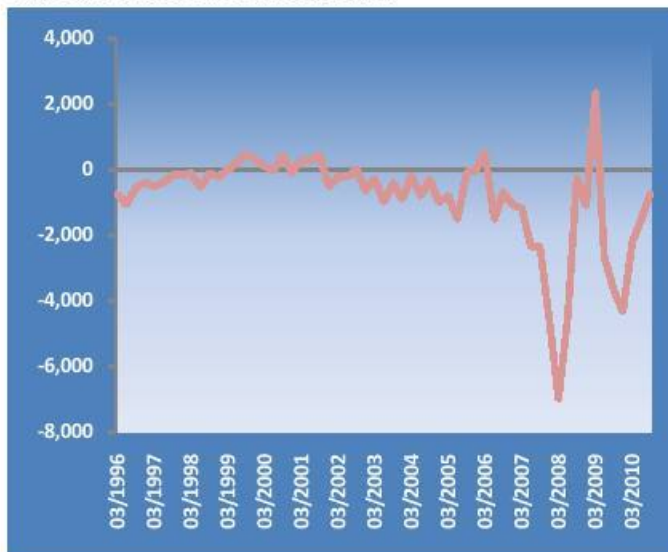
Cho dù chúng ta có thể quan sát thấy yếu tố tích cực trong thâm hụt thương mại, cán cân thương mại đang khá ổn định trong các năm gần đây, vì vậy chúng tôi không kỳ vọng điều gì mới trong năm nay khi nhập khẩu vẫn sẽ cao hơn xuất khẩu. Sẽ còn mất thời gian để chúng ta có thể nhìn thấy những chuyển biến tốt hơn cho cán cân thương mại và vì cán cân thanh toán có thể chịu ảnh hưởng từ các hình thức giảm đô la hóa. Thêm vào đó, lạm phát sẽ tăng đỉnh điểm vào cuối quý 3, có thể lên mức 16-17%, tiếp tục áp lực đến đồng nội địa. Tuy vậy, chúng tôi vẫn không nghĩ rằng đồng VND sẽ tiếp tục mất giá trong vài tháng tới.

Lạm phát từ năm 2008 đang tiếp tục tạo áp lực lên sự điều chỉnh tỷ giá tiền Đồng **Thâm hụt thương mại: nhập khẩu vẫn vượt qua xuất khẩu**

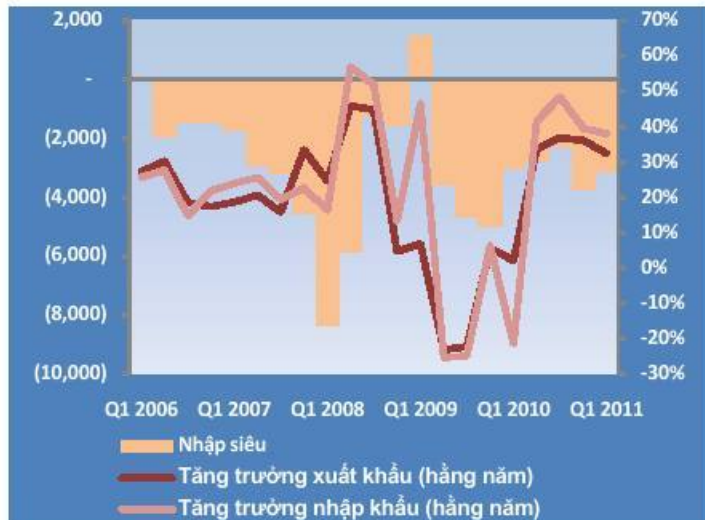


Nguồn: Bloomberg, SBS

Cán cân thanh toán của Việt Nam

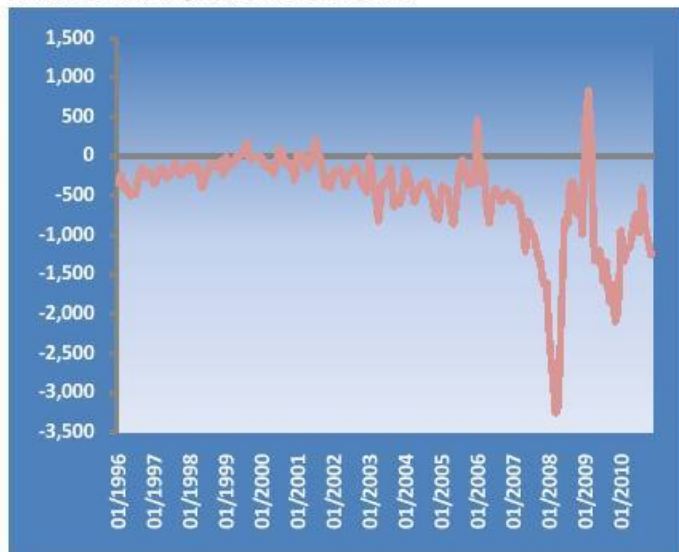


Nguồn: IMF



Nguồn: GSO, SBS

Cán cân thương mại của Việt Nam



Nguồn: IMF

CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN**Trụ sở chính****278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3****TP HCM****Việt Nam**

Tel: +84 (8) 6268 6868

Fax: +84 (8) 6255 5957

www.sbsec.com.vn

Singapore

SBS Global Investment Pte Ltd.
No 3 Shenton Way, #24-03 Shenton House,
Singapore 068805
Tel: +65-6592-5709
Fax: +65-6592-5700
www.sbsglobalinvest.com

Cambodia

Sacombank Securities (Cambodia) PLC
56 Preah Norodom Blvd
Sangkat CheyChumneas, Khan Daun Penh,
Cambodia
www.sacombank-sbs.com.kh
Tel: +855 23 999 890
Fax: +855 23 999 891

Laos

Lanexang Securities Public Company
5th Floor, LSX Building, Ban Phonthan
Vientiane Capital
The Lao P.D.R

Chi nhánh Sài Gòn

63B Đường Calmette
Phường Nguyễn Thái Bình Ward, Quận 1,
TP HCM
Việt Nam
Tel: +84 (8) 3821 4888
Fax: +84 (8) 3821 3015

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 6-7, 88 Lý Thường Kiệt
Quận Hoàn Kiếm
Hà Nội
Việt Nam
Tel: +84 (4) 3942 8076
Fax: +84 (8) 3942 8075
Email: hanoi@sbsec.com.vn

Chi nhánh Hoa Việt

36-38 Đường Phùng Hưng
Quận 5
TP HCM
Việt Nam
Tel: +84 (8) 3854 7858
Fax: +84 (8) 3854 7856

Chi nhánh Tây Đô

212A Đường Ba Tháng Hai
Quận Ninh Kiều
TP Cần Thơ
Việt Nam
Tel: +84 (710) 378 3434
Fax: +84 (710) 378 3436

Chi nhánh Đà Nẵng

62 Đường Nguyễn Thị Minh Khai
Quận Hải Châu
TP Đà Nẵng
Việt Nam
Tel: +84 (5113) 81 86 86
Fax: +84 (5113) 81 86 86

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 3, 67A Đường Lê Hồng Phong
TP Vũng Tàu
Việt Nam
Tel: +84 (64) 3553 398
Fax: +84 (64) 3553 390

Những thông tin và nhận định mà SBS cung cấp trên đây là dựa trên đánh giá của người viết tại ngày đưa ra bản tin. Bản tin này chỉ mang tính chất tham khảo nhằm giúp nhà đầu tư có đầy đủ thông tin hơn trong việc ra quyết định và có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước. Thông tin trong bản tin này dựa trên những thông tin có sẵn được thu thập từ nhiều nguồn mà được tin là đáng tin cậy, tuy nhiên độ chính xác và hoàn hảo không được đảm bảo. SBS không chịu trách nhiệm cho những khoản lỗ trong đầu tư khi sử dụng những thông tin trong bản tin này.